

CHÍNH PHỦ
Số: 10/NQ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Chương trình Hành động của Chính phủ triển khai thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 – 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011- 2015

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 – 2020 và Phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011 – 2015.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Thành viên Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

TM. CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Dũng

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

Triển khai thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020 và phương hướng,

nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011 – 2015

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ)

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng Cộng sản Việt Nam đã thông qua Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và Phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011 – 2015; trong đó mục tiêu tổng quát của Chiến lược là: “Phấn đấu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; chính trị - xã hội ổn định, dân chủ, kỷ cương, đồng thuận; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt; độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững; vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế tiếp tục được nâng lên; tạo tiền đề vững chắc để phát triển cao hơn trong giai đoạn sau.”

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và Phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011 – 2015, Chính phủ ban hành Chương trình hành động với những nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Chương trình hành động bao gồm các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu được xác định có tính hệ thống, tổng hợp mà Chính phủ cần tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai nhằm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và Phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011 – 2015.

2. Chương trình hành động phải thể hiện được các nội dung cần thể chế hóa của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và Phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011 – 2015, vừa đáp ứng được yêu cầu phát triển vừa phù hợp với bối cảnh trong nước và quốc tế.

3. Chương trình hành động là căn cứ để các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương xây dựng Chương trình hành động theo chức năng nhiệm vụ được giao, đồng thời tổ

chức triển khai để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể nhằm góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể nhằm góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi các mục tiêu Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và Phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011 – 2015.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng và cải cách hành chính, trong đó tập trung vào việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp; xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung các bộ luật, luật, thực hiện tốt Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội. Hoàn thiện luật pháp, cơ chế, chính sách về sở hữu, quản lý và sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản, nước và về quản lý, sử dụng tài sản công. Đối với công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển quốc gia và điều hành phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường, đồng thời thực hiện tốt chính sách xã hội. Xây dựng cơ chế vận hành đồng bộ thông suốt các loại thị trường (hàng hóa, tài chính, chứng khoán, bất động sản, lao động, khoa học – công nghệ ...) . Thực hiện Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước theo chương trình hành động được Chính phủ phê duyệt. Thực hiện quản lý giá theo cơ chế thị trường có sự kiểm soát của Nhà nước, xây dựng lộ trình phù hợp điều chỉnh giá một số mặt hàng thiết yếu theo cơ chế giá thị trường. Đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Hoàn thiện hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách để đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức mà nòng cốt là hợp tác xã và các nhiệm vụ khác liên quan.

2. Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế đến năm 2020 theo lộ trình phù hợp, trong đó đổi mới quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý là khâu then chốt. Tiếp tục hoàn chỉnh Quy hoạch phát triển nhân lực 2011 – 2020; thu hút và sử dụng nhân tài gắn với phát triển và ứng dụng khoa học – công nghệ. Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, dạy nghề; xây dựng hoàn thiện

cơ chế, chính sách xã hội hóa giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, quan tâm hơn vùng khó khăn, vùng núi, vùng đồng bằng, dân tộc thiểu số. Bổ sung quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực quốc gia; đổi mới và phát triển công tác đào tạo nghề và các nhiệm vụ khác liên quan.

3. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, với một số công trình hiện đại, tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị lớn. Rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hệ thống hạ tầng giao thông quốc gia đồng bộ đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng các đô thị lớn. Rà soát tổng sơ đồ điện quốc gia để có kế hoạch đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng điện lực phù hợp. Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về chống thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2025, Chương trình xử lý chất thải rắn, Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn, Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu; tiếp tục thực hiện các định hướng về cấp, thoát nước, chiếu sáng đô thị. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển hệ thống thông tin và truyền thông quốc gia. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển hệ thống thủy lợi và thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh nhằm giảm cường độ phát thải khí nhà kính và ứng phó với biến đổi khí hậu. Thành lập Quỹ đầu tư cơ sở hạ tầng và các nhiệm vụ khác liên quan;

4. Bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Cải cách thể chế và tăng cường phối hợp trong điều hành kinh tế vĩ mô; đổi mới hệ thống cơ chế, chính sách tài chính - tiền tệ quốc gia nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của nền kinh tế. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách để nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu tư công, nâng cao hiệu quả đầu tư từ nguồn trái phiếu Chính phủ và các nhiệm vụ khác liên quan.

5. Phát triển công nghiệp và xây dựng theo hướng hiện đại, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh. Tập trung phát triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chế biến nông,

lâm, thủy sản, hóa chất, phân bón, vật liệu, cơ khí, công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp sinh học và công nghiệp môi trường. Phát triển các sản phẩm công nghiệp có lợi thế cạnh tranh, có khả năng tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu, ưu tiên phát triển những sản phẩm có chất lượng, giá trị gia tăng cao, áp dụng công nghệ mới, công nghệ sạch, sử dụng tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường. Rà soát, cải cách cơ chế chính sách, quy hoạch, tập trung phát triển các khu công nghiệp, các cụm, nhóm sản phẩm công nghiệp; tiếp tục xây dựng, phát triển các khu công nghệ cao quốc gia và các nhiệm vụ khác liên quan.

6. Phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng hiện đại, hiệu quả, bền vững. Tập trung rà soát, cải cách cơ chế, chính sách, phát triển sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực và an toàn thực phẩm. Phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất công nghiệp. Ổn định quy hoạch ba loại rừng, phát triển kinh tế rừng góp phần từng bước cải thiện đời sống nhân dân trồng và bảo vệ rừng, phát triển các vùng rừng nguyên liệu tập trung, rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn quốc gia. Quy hoạch và phát triển có hiệu quả nghề muối, bảo đảm nhu cầu của đất nước và đời sống diêm dân. Bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học và nguồn gen sinh học quý hiếm quốc gia. Khai thác bền vững, có hiệu quả nguồn lợi thủy, hải sản và phát triển đánh bắt xa bờ, gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường biển; rà soát và phát triển giống cây trồng và giống vật nuôi quốc gia. Khuyến khích tập trung ruộng đất, đẩy mạnh phát triển sản xuất hàng hóa lớn với năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh cao trong lĩnh vực nông nghiệp và các nhiệm vụ khác liên quan.

7. Phát triển mạnh các ngành dịch vụ, nhất là các dịch vụ có giá trị cao, tiềm năng lớn và có sức cạnh tranh. Đẩy mạnh phát triển một số ngành dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng tri thức và công nghệ cao (du lịch, hàng hải, hàng không, viễn thông, công nghệ thông tin, y tế); hình thành một số trung tâm dịch vụ, du lịch có tầm cỡ khu vực và quốc tế. Hiện đại hóa và mở rộng các dịch vụ có giá trị gia tăng cao như tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, logistics và các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác. Đẩy mạnh tham gia mạng phân phối toàn cầu, phát triển nhanh hệ